TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2018/DSST.
Ngày 13/3/2018 .
Về việc " Tranh chấp hợp đồng mua bán và vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
- Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông **Trần Văn Hài**
+ Ông **Võ văn Cường**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An**.Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang*** tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 478/ TLST- DS ngày 25/10/2017 về việc " Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXX-ST ngày 06/02/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm : 1983; trú tại: tổ 9, ấp x, xã y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

Bị đơn: Ông **Võ Văn Đ**, sinh năm 1969; trú tại: tổ 32, ấp x, xã y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

NÔI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/10/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn anh Nguyễn Thanh T trình bày:

Vào ngày 22/4/2016 gia đình ông Võ Văn Đẳng có tổ chức lễ cưới cho con, phía ông Đ có hợp đồng với anh mua nước ngọt, bia và gạo với số tiền 10.000.000 đồng và nhờ anh vay dùm cho ông Đ số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 1.000.000 đồng /tháng/120.000 đồng, không có làm biên nhận và ông Đ hứa sau khi làm đám xong sẽ trả lại, tổng số tiền ông Đ nợ anh là 30.000.000 đồng nhưng sau khi là đám xong ông Đ không trả đến tháng 7/2016 phía ông Đ có trả cho anh được 10.000.000 đồng, còn nợ lại 20.000.000 đồng và tiền lãi. Đến ngày 19/10/2016 anh T có đến nhà ông Đ đòi số tiền trên thì xảy ra mâu thuẫn với con ông Đ và anh có báo sự việc đến công an xã y , tại biên bản ghi lời khai ngày 19/10/2016 thì ông Đ thừa nhận có thiếu anh T tổng số tiền 30.000.000 đồng gồm tiền mua bia ,nước ngọt, tiền gạo và tiền mượn làm đám. Sau đó ông có trả được cho anh T 10.000.000 đồng và 3.200.000 đồng tiền lãi nên còn nợ lại anh T 20.000.000 đồng. Nay anh Toàn yêu cầu ông Đ phải trả cho anh số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu trả lãi.

* Bị đơn ông Võ Văn Đtại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án ông Đ vắng mặt nhưng đã được tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh T.

Đại diên Viện kiểm sát phát biểu ý kiến :

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh T. Buộc ông Võ Văn Đ trả cho anh Nguyễn Thanh T số tiền 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1]- Về tố tụng:

- Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh T yêu cầu ông Võ Văn Đ trả số tiền 20.000.000 đồng tiền vay và mua bán nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của ông Võ Văn Đ ở tổ 32, ấp x, xã y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự . Quan hệ tranh chấp được xác định là hợp đồng mua bán và vay tài sản theo quy định tại 430 và điều 463 Bộ luật dân sự.

- Ông Võ Văn Đ đã được tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông Đ vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Đ.

[2]- Về nội dung: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 22/4/2016 ông Đ có hợp đồng với anh Toàn mua nước ngọt, bia và gạo với số tiền 10.000.000 đồng và nhờ anh vay dùm số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất là 1.000.000 đồng /tháng/120.000 đồng để ông Đ tổ chức lễ cưới cho con, không có làm biên nhận và ông Đ hứa sau khi làm đám xong sẽ trả lại, nhưng sau khi là đám xong ông Đ không trả, đến tháng 7/2016 phía ông Đ có trả cho anh được 10.000.000 đồng , còn nợ lại 20.000.000 đồng. Vào ngày 19/10/2016 anh có đến nhà ông Đ đòi số tiền trên thì xảy ra mâu thuẩn với con ông Đ và anh có báo sự việc đến công an xã y, tại biên bản ghi lời khai ngày 19/10/2016 thì ông Đ thừa nhận có thiếu anh T tổng số tiền 30.000.000 đồng gồm tiền mua bia ,nước ngọt, tiền gạo và tiền mượn làm đám. Sau đó ông có trả được cho anh T 10.000.000 đồng và 3.200.000 đồng tiền lãi nên còn nợ lại anh T 20.000.000 đồng kéo dài đến nay không trả là vi phạm nghĩa vụ và làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh T. Nay anh T yêu cầu ông Đ phải trả cho anh số tiền 20.000.000 đồng là có căn cứ. Căn cứ vào điều 440 và điều 466 Bộ luật Dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh T.Về lãi suất anh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]- Ông Võ Văn Đ tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án ông Đ vắng mặt nhưng đã được tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định

đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh T. Điều đó cho thấy ông Đ đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh T.

[4]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về thủ tuc tố tụng và nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]- Về án phí : Do yêu cầu của anh T được chấp nhận nên ông Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 bộ luật Tố tụng dân sự

- Điều 430, điều 440, khoản 2 Điều 468 , Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh T. Buộc ông Võ Văn Đ trả cho anh Nguyễn Thanh T số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Án phí : Ông Võ Văn Đ phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh Nguyễn Thanh T 580.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 07725 ngày 25/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3- Anh Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Ông Võ Văn Đcó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS H. Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trương Việt Chương